

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2024

CHỈ THỊ

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo

Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng chuyển đổi số quốc gia, từng bước phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, việc triển khai Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) là nội dung quan trọng, đột phá để thực hiện chiến lược, tạo ra nhiều tiện ích, dịch vụ, mang lại lợi ích thiết thực, phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn, hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện vẫn còn những tồn tại, hạn chế là “điểm nghẽn” làm chậm tiến độ triển khai Đề án, đã được kiểm điểm, đánh giá tại Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06¹. Để tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trong năm 2024, tạo tiền đề hoàn thành các mục tiêu của Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án 06 tại cơ quan, địa phương mình trong năm 2024. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực hàng tuần, hàng tháng và công bố cụ thể kết quả, tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

2.1. Khắc phục những nhiệm vụ chậm tiến độ đã đề ra

a) Tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, hoàn thành việc cung cấp dịch vụ công thiết yếu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm cắt giảm tối đa giấy tờ, thời gian đi lại và chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp. Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình điện tử liên

¹ 09/63 địa phương chưa tham mưu ban hành Nghị quyết về miễn, giảm phí, lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến; 33/63 địa phương chưa bố trí kinh phí, 16/63 địa phương chưa đề xuất kinh phí cho triển khai Đề án. Hiện mới có 3.235/6.786 thôn có cáp quang đến trung tâm thôn; còn 689 thôn lờm sờ, 118 thôn thiếu điện

thông đối với các nhóm thủ tục hành chính (TTHC) liên thông, hoàn thành trong tháng 4 năm 2024.

b) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

c) Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thành phần công nghệ thông tin thiết yếu triển khai Đề án 06.

d) Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Chủ động sửa đổi, bổ sung hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo kết quả rà soát văn bản phục vụ triển khai Đề án 06 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật, bao gồm cả các phương án đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân đã giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ giai đoạn 2017-2018.

2.2. Tập trung triển khai các nhiệm vụ trong năm 2024

a) Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024, đề ra lộ trình để hoàn thành 9 nhóm mục tiêu của Đề án 06 trong giai đoạn 2023-2025. Bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, hoàn thành trong tháng 02 năm 2024.

b) Tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao để ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

c) Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình phù hợp với tiến độ xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia.

d) Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

3. Bộ Công an

a) Chủ trì tham mưu trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị xây dựng Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân và đề nghị xây dựng Luật dữ liệu trong Quý II năm 2024.

b) Chỉ đạo cung cấp dịch vụ xác thực điện tử theo quy định Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 5 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ.

c) Cung cấp các tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là quản lý xã hội như tổ chức tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng...; tích hợp ứng

dụng VNeID với các dịch vụ cho người dân như dịch vụ ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế...

d) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, tăng cường nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế, hợp tác quốc tế.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn, hoàn thành trong tháng 2 năm 2024.

b) Chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

c) Xây dựng, tham mưu trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông, trong đó nghiên cứu, bổ sung quy định sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của công dân để đăng ký thuê bao, hoàn thành trong tháng 10 năm 2024.

d) Triển khai các nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

5. Bộ Tư pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành trong tháng 6 năm 2024. Chủ trì, phối hợp Bộ Công an triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID tại Thừa Thiên Huế trước khi đề xuất nhân rộng trên toàn quốc, hoàn thành trong Quý I năm 2024.

6. Văn phòng Chính phủ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hoàn thành trong Quý I năm 2024.

b) Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các nhóm TTHC liên thông điện tử, tích hợp cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2024, hoàn thành trong tháng 02 năm 2024.

c) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông “đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú – trợ cấp mai táng phí” theo trình tự thủ tục rút gọn. Hoàn thành trong tháng 4 năm 2024.

d) Chủ trì hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa

các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, hoàn thành trong Quý I năm 2024.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và các địa phương có liên quan xây dựng Mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn, tổ chức thí điểm trong năm 2024 tại các địa phương: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Bình Dương và đánh giá, tổng kết để phát triển mô hình trên diện rộng.

7. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng phương án cấp “Tài khoản an sinh xã hội” để mỗi người dân Việt Nam có tài khoản an sinh xã hội gắn với số định danh cá nhân trên ứng dụng VNeID được nhận chỉ trả an sinh xã hội qua tài khoản theo yêu cầu. Kết nối Cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp, Cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

8. Bộ Y tế phối hợp với Bộ Công an, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và Thành phố Hà Nội tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin sức khỏe điện tử trên VNeID. Đánh giá kết quả, xây dựng Kế hoạch triển khai nhân rộng toàn quốc bắt đầu từ tháng 6 năm 2024.

9. Bộ Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Thông báo số 3307/TB-TTKQH ngày 18 tháng 1 năm 2024 thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc giải trình quy định tại Khoản 1 Điều 6 của Luật Đầu tư công.

b) Ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 105/2020/TT-BTC và Thông tư 19/2021/TT-BTC hướng dẫn về đăng ký thuế đối với cá nhân khi triển khai sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế.

c) Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế đảm bảo thông suốt, thuận lợi, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, hoàn thành trong tháng 3 năm 2024.

d) Chỉ đạo Ủy ban chứng khoán nhà nước đối soát, xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm sạch dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán và người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán, hoàn thành trong tháng 3 năm 2024.

10. Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ, hoàn thành trong tháng 6 năm 2024. Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 – 2025 từ dự án chậm triển khai, chậm hoàn thiện thủ tục sang dự án thuộc Đề án 06 theo đề xuất của các Bộ, cơ quan Trung ương. Đôn đốc các địa phương chủ động bố trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện dự án thuộc Đề án 06, hoàn thành trong tháng 2 năm 2024.

11. Bộ Giao thông vận tải rà soát, làm sạch dữ liệu Giấy phép lái xe và đồng bộ dữ liệu trên ứng dụng VNeID. Phối hợp Bộ Công an triển khai giải pháp sử dụng Giấy phép lái xe trên ứng dụng VNeID tại Bình Dương, hoàn thành trong năm 2024.

12. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan hướng dẫn vị trí việc làm, chế độ chính sách đối với nhân sự thực hiện quản trị, vận hành, phát triển hệ thống thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong tháng 3 năm 2024.

13. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn. Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024.

14. Bộ Xây dựng đẩy nhanh tiến độ kết nối, chia sẻ giữa Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành trong tháng 5 năm 2024. Thẩm định dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia theo đề xuất của Bộ Công an.

15. Bộ Tài nguyên và Môi trường khẩn trương xây dựng Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành trong năm 2025.

16. Bộ Giáo dục và Đào tạo tích hợp nội dung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng vào Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao, hoàn thành trong Quý II năm 2024. Triển khai thí điểm Học bạ số trong tháng 6 năm 2024, triển khai toàn quốc từ năm học 2024 - 2025.

17. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các tổ chức tín dụng nghiên cứu ứng dụng giải pháp chấm điểm khả tín trong hoạt động cho vay, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen, bảo đảm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, hoàn thành trong tháng 3 năm 2024.

18. Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhân rộng triển khai ứng dụng xác thực thông tin sinh trắc trên Căn cước công dân gắn chip tại Bộ phận một cửa của Cơ quan bảo hiểm xã hội trên phạm vi toàn quốc, hoàn thành trong năm 2024. Tiếp tục triển khai tích hợp thông tin Sổ bảo hiểm xã hội trên ứng dụng VneID.

19. Ban Cơ yếu Chính phủ triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, xác thực và bảo mật thông tin dùng mật mã, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ.

20. Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp phối hợp với các bộ, cơ quan chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty nghiên cứu, ứng dụng khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Báo cáo kết quả trong tháng 6 năm 2024.

21. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai 12 nhiệm vụ trong năm 2024, trong đó tập trung:

a) Phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách chưa có tài khoản. Chỉ đạo chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản.

b) Chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức địa phương về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC). Hoàn thành trước ngày 01 tháng 7 năm 2024.

c) Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khẩn trương hoàn thành, đưa vào vận hành trong năm 2025.

d) Triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng tiện ích từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo Kế hoạch đã ban hành.

đ) Chỉ đạo tiếp tục đảm bảo hạ tầng và đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu, đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm.

22. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan thông tấn báo chí trung ương, địa phương tuyên truyền chính sách pháp luật và mục tiêu, lợi ích triển khai Đề án 06, tài khoản định danh điện tử, Căn cước công dân gắn chip, Trung tâm dữ liệu quốc gia để tạo nhận thức chung và sự đồng thuận trong nhân dân.

23. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm Chi thị này. Giao Tổ công tác triển khai Đề án 06 trực tiếp kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ theo thẩm quyền các vướng mắc của bộ, ngành, địa phương trong quá trình triển khai. Giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Chi thị.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KSTT (2b). **173**



Phạm Minh Chính

TỈNH ỦY NINH THUẬN

*

Số 561-BS/TU

Sao y

Ninh Thuận, ngày 19 tháng 01 năm 2024

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.



**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Lê Đức Khai



Phụ lục
THÔNG KÊ NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH
TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 TẠI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2024 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO
(Kèm theo Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm
A	Nhiệm vụ chung của các bộ, ngành, địa phương				
1	Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024, hoàn thành trong tháng 01 năm 2024, đề ra lộ trình để hoàn thành 9 nhóm mục tiêu của Đề án 06 trong giai đoạn 2023-2025	Các bộ, ngành, địa phương		Tháng 01/2024	Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024
2	Sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo kết quả rà soát văn bản phục vụ triển khai Đề án 06 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Các bộ, ngành, địa phương		Thường xuyên trong 2024, 2025	Các văn bản được sửa đổi, bổ sung
3	Các Bộ, cơ quan chưa hoàn thành thực thi phương án đơn giản hóa tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân giai đoạn 2017-2018 phối hợp với Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an rà soát, thống nhất phương án, lộ trình xử đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở thống nhất phương án và lộ trình xử lý, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Các Bộ: Lao động Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Ngoại giao, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an	Quý I/2024	Báo cáo của Tổ Công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Nghị quyết đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân giai đoạn 2017-2018 có lộ trình sửa đổi văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính

4	Tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ, hoàn thành cung cấp dịch vụ công thiết yếu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm cắt giảm tối đa giấy tờ, thời gian đi lại và chi phí thực hiện. Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy trình điện tử liên thông đối với các nhóm TTHC liên thông.	Lao động Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị có liên quan	Văn phòng Chính phủ đôn đốc	Tháng 4/2024	Quy trình điện tử của từng bộ, ngành và quy trình điện tử liên thông của Chính phủ ban hành
5	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.	Các bộ, ngành, địa phương	Văn phòng Chính phủ	Thực hiện thường xuyên khi có hồ sơ phát sinh	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính
6	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Văn bản số 1552/BT-TT-TTH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thành phần công nghệ thông tin thiết yếu triển khai Đề án 06; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP	Các Bộ: Công thương; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban Dân tộc, Văn hóa, Thể thao và	Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an phối hợp, kiểm tra định kỳ	Năm 2024	Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

		Du lịch và tỉnh Thừa Thiên Huế			
7	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	Các bộ, ngành, địa phương		Năm 2024	đánh giá được chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp
8	Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình phù hợp với tiến độ xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Công an	Theo lộ trình Bộ Công an đề xuất	Đồng bộ dữ liệu con người về Trung tâm dữ liệu quốc gia
9	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Công an	Tháng 12/2024	Đảm bảo an ninh an toàn
10	Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Công an, Bộ Tư pháp	Thực hiện thường xuyên	Văn bản quy phạm pháp luật được rà soát, đề xuất sửa đổi
11	Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia	Các bộ, ngành, địa phương	Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6/2024	Các dự án được phê duyệt
12	100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các thủ tục hành chính được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến

13	100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Người dân, doanh nghiệp được định danh và xác thực điện tử
14	100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia;	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Người dân, doanh nghiệp được định danh và xác thực điện tử
15	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử
16	50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các mẫu đơn, tờ khai được chuẩn hóa
17	Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đối với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Người dân, doanh nghiệp hài lòng với giải quyết TTHC
18	Tối thiểu 50% thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm ban hành Quyết định 06/QĐ-TTg	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa
19	90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp bộ, tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Các công việc liên quan đến quản lý dân cư được xử lý trên môi trường mạng

20	100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.	Các bộ, ngành, địa phương		Đề ra lộ trình hoàn thành đến năm 2025	Hồ sơ về dân cư được lưu trữ, chia sẻ
B	Nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành				
1	Xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về Chiến lược dữ liệu, Tiêu chuẩn dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Công an	Bộ Thông tin và Truyền thông; và các bộ, ngành, địa phương	Tháng 9/2024	Chiến lược dữ liệu, Tiêu chuẩn dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia
2	Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về quy chế quản lý, khai thác Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Công an	Bộ Thông tin và Truyền thông; và các bộ, ngành, địa phương	Tháng 9/2024	Quy chế quản lý, khai thác Trung tâm dữ liệu quốc gia
3	Rà soát, tổng hợp, đánh giá, đề xuất sửa đổi các luật có quy định liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Thường xuyên	Kịp thời đề xuất sửa đổi các luật có quy định
4	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 01/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an để bổ sung Trung tâm dữ liệu quốc gia là đơn vị tương đương cấp Cục thuộc Bộ Công an	Bộ Công an		Tháng 12/2024	Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an
5	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia gồm xây dựng và triển khai Nền tảng điện toán đám mây; Kho dữ liệu tổng hợp; Hệ thống phân tích dữ liệu phục vụ công tác quản lý; Hệ thống dịch vụ dữ liệu chuyên ngành và hệ thống quản lý khai thác dữ liệu chuyên ngành	Bộ Công an		Theo lộ trình triển khai Đề án, đối với Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 hoàn thành trước năm 2025	Hệ thống công nghệ thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia

6	Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình xây dựng, triển khai, quản trị, vận hành hệ thống Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Công an	Bộ Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	ANAT được đảm bảo thường xuyên
7	Triển khai các dự án bao gồm xây dựng cơ bản và đưa vào khai thác các cầu phần chính của Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 (Trung tâm dữ liệu cho vùng dùng chung, Trung tâm dữ liệu cho vùng chuyên dụng, các tòa nhà làm việc và các công trình phụ trợ khác)	Bộ Công an		2024-2025	các dự án bao gồm xây dựng cơ bản và đưa vào khai thác
8	Hoàn thiện trình và phê duyệt đầu tư 02 Dự án thành phần của Đề án bao gồm dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01, dự án Công nghệ thông tin cho Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01	Bộ Công an		Tháng 12/2024	02 Dự án thành phần của Đề án được phê duyệt
9	Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với các dự án thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Công an		Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất	Các thủ tục đầu tư được triển khai
10	Xây dựng mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và bố trí nhân sự cho đơn vị cấp Cục thuộc Bộ Công an để quản lý và vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Công an		Tháng 12/2024	mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ
11	Chủ trì tham mưu trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị xây dựng Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân	Bộ Công an	Bộ Tư pháp, các bộ, ngành có liên quan	Quý II/2024	Đề nghị xây dựng Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân
12	Đề nghị xây dựng Luật dữ liệu	Bộ Công an		Quý II/2024	Đề nghị xây dựng Luật dữ liệu
13	Cung cấp các tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là quản lý xã hội như tổ giám sát tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng...; tích hợp ứng dụng VNeID với các dịch vụ cho người dân như dịch vụ ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Tháng 6/2024	Các tiện ích trên VNeID

	tượng yếu thể...				
14	Chỉ đạo việc cung cấp dịch vụ xác thực điện tử theo quy định Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 5 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ về định danh và xác thực điện tử	Bộ Công an	Các bộ, ngành, địa phương	Tháng 7/2024	Dịch vụ xác thực điện tử
15	Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát việc sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo đúng mục đích, chống lộ lọt dữ liệu	Bộ Công an	Văn phòng Chính phủ, và các bộ, ngành liên quan	Tháng 6/2024	cơ chế kiểm tra, giám sát
16	Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn	Bộ Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an	Tháng 2/2024	Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia
17	Chủ trì xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Bộ Thông tin và Truyền thông		Tháng 9/2024	Nghị định sửa đổi Nghị định số 73/2019/NĐ-CP
18	Xây dựng, tham mưu trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông, trong đó nghiên cứu, bổ sung nội dung sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của công dân để đăng ký thuê bao	Bộ Thông tin và Truyền thông		Tháng 10/2024	Nghị định hướng dẫn Luật Viễn thông sửa đổi
19	Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an ban hành hướng dẫn kỹ thuật và hướng dẫn việc tổ chức chia sẻ, sử dụng dữ liệu, đảm bảo tuân thủ quy định, phục vụ các bộ, ngành, địa phương trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Công an, các bộ, ngành, địa phương	Thực hiện thường xuyên	hướng dẫn kỹ thuật và hướng dẫn việc tổ chức chia sẻ, sử dụng dữ liệu
20	Xây dựng, ban hành quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu (Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu vùng, Trung tâm dữ liệu ngành) để phục vụ vận hành Trung tâm dữ liệu	Bộ Thông tin và Truyền thông		Tháng 12/2024	Quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn Trung tâm dữ liệu

	quốc gia				
21	Chủ trì, phối hợp Bộ Công an xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra định kỳ hàng năm, đột xuất đối với các hệ thống thông tin, nền tảng chung phục vụ kết nối, triển khai Đề án 06 theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 20 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Công an	Thực hiện thường xuyên	Kế hoạch kiểm tra, các hệ thống được kiểm tra, đảm bảo ANAT
22	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp	Bộ Tư pháp	Bộ Công an	Tháng 6/2024	Các cơ sở dữ liệu ngành tư pháp được làm sạch
23	Chủ trì, phối hợp Bộ Công an triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID tại Thừa Thiên Huế trước khi đề xuất nhân rộng trên toàn quốc	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Quý I/2024	Lý lịch Tư pháp được cấp trên VNeID
24	Triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử” và Dự án đầu tư công xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch	Bộ Tư pháp		Tháng 12/2024	Hoàn thiện hệ thống hộ tịch điện tử
25	Tiếp tục triển khai đồng bộ có hiệu quả việc lập bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên phạm vi cả nước	Bộ Tư pháp		Thực hiện thường xuyên	Bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử
26	Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Văn phòng Chính phủ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Quý I/2024	Văn bản hướng dẫn

27	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục các nhóm TTHC liên thông điện tử, tích hợp cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2024	Văn phòng Chính phủ	Các bộ, ngành có liên quan	Tháng 02/2024	Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử
28	Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông “đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi và đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú – trợ cấp mai táng phí” theo trình tự thủ tục rút gọn. Tiếp tục cùng Bộ Công an phối hợp với các bộ, ngành rà soát, giải quyết, khắc phục các tồn tại, vướng mắc và hướng dẫn các địa phương thực hiện hiệu quả 02 nhóm TTHC liên thông hiệu quả	Văn phòng Chính phủ	Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan có liên quan	Tháng 4/2024	Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông
29	Chủ trì hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng Chính phủ		Quý I/2024	Văn bản thương dẫn
30	Xây dựng Mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn, tổ chức thí điểm trong năm 2024 tại các địa phương: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Quảng Ninh và đánh giá, tổng kết để phát triển mô hình trên diện rộng	Văn phòng Chính phủ	Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính và các địa phương liên quan	Năm 2024	Mô hình cung cấp dịch vụ công
31	Theo dõi, đôn đốc các cơ quan triển khai Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia và kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ	Văn phòng Chính phủ	Bộ Công an	Thực hiện thường xuyên	Đôn đốc tiến độ thường xuyên
32	Nghiên cứu, xây dựng phương án cấp “Tài khoản an sinh xã hội” để mỗi người dân Việt Nam có tài khoản an sinh xã hội gắn với số định danh cá nhân trên VNeID được nhận chi trả an sinh xã hội qua	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội và các đơn vị có	Thực hiện thường xuyên	mỗi người dân Việt Nam có tài khoản an sinh xã hội

	tài khoản theo yêu cầu		liên quan		
33	Kết nối Cơ sở dữ liệu về lao động, việc làm với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Bộ Công an	Tháng 9/2024	2 cơ sở dữ liệu được kết nối
34	Kết nối Cơ sở dữ liệu về Giáo dục nghề nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Bộ Công an	Tháng 9/2024	2 cơ sở dữ liệu được kết nối
35	Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội, kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đôn đốc các địa phương đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội dưới hình thức không dùng tiền mặt đối với các khoản chi trả thường xuyên và đột xuất.	Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Bộ Công an, UBND các địa phương	Thực hiện thường xuyên	Công dân được nhận các chế độ, chính sách an sinh xã hội nhanh chóng, đảm bảo, hạn chế tình trạng trục lợi an sinh xã hội
36	Phối hợp với Bộ Công an, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và Thành phố Hà Nội tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin sổ sức khỏe điện tử trên VNeID. Đánh giá kết quả, xây dựng Kế hoạch đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai nhân rộng toàn quốc bắt đầu từ tháng 6 năm 2024	Bộ Y tế	Bộ Công an, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, UBND TP Hà Nội	Tháng 6/2024	Mỗi người dân có 01 sổ y bạ sức khỏe điện tử được kết nối trực tiếp với Hệ thống hồ sơ sức khỏe cá nhân của Bộ Y tế
37	Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 – 2025 từ dự án chậm triển khai, chậm hoàn thiện thủ tục sang dự án thuộc Đề án 06 theo đề xuất của các Bộ, cơ quan Trung ương. Đôn đốc các địa phương chủ động bố trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện dự án thuộc Đề án 06	Bộ Kế hoạch và đầu tư	Bộ Tài chính	Tháng 2/2024	Kịp thời triển khai các nhiệm vụ trong năm 2024
38	Nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định	Bộ Kế hoạch và Đầu tư		Tháng 6/2024	Cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp

39	Nghiên cứu, tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản; mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc	Bộ Tài chính	Bộ Kế hoạch và đầu tư	Tháng 4/2024	Hướng dẫn bố trí kinh phí triển khai
40	Bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP, ngày 30/10/2023 của Chính phủ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước	Bộ Tài chính		Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất	Hướng dẫn bố trí kinh phí triển khai
41	Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ưu tiên phân bổ bổ sung kinh phí để thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP, ngày 30/10/2023 (ngoài dự toán chi ngân sách đã cấp hàng năm)	Bộ Tài chính		Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất	Hướng dẫn bố trí kinh phí triển khai
42	Ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 105/2020/TT-BTC và Thông tư 19/2021/TT-BTC hướng dẫn về đăng ký thuế đối với cá nhân khi triển khai sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Luật Quản lý thuế	Bộ Tài chính	Bộ Công an	Năm 2024	Thông tư sửa đổi được ban hành
43	Nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, ban hành văn bản pháp luật quy định mức thu, quản lý phí khai thác và sử dụng thông tin trong Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Tài chính	Bộ Công an	Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất	Văn bản pháp luật quy định mức thu, quản lý phí khai thác và sử dụng thông tin trong Trung tâm dữ liệu quốc gia
44	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế đảm bảo thông suốt, thuận lợi, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế	Bộ Tài chính		Tháng 3/2024	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử để kết nối

45	Chỉ đạo Ủy ban chứng khoán nhà nước thực hiện đối soát, xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm sạch dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán và dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Bộ Tài chính Ủy ban chứng khoán nhà nước	Bộ Công an	Tháng 3/2024	Dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán và dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán được làm sạch
46	Nhân rộng triển khai ứng dụng xác thực thông tin sinh trắc trên Căn cước công dân gắn chip tại Bộ phận một cửa của Cơ quan bảo hiểm xã hội trên phạm vi toàn quốc	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Bộ Công an	Hoàn thành trong năm 2024	Kết quả thí điểm và giải pháp nhân rộng trên toàn quốc
47	Tiếp tục triển khai tích hợp thông tin Sổ bảo hiểm xã hội trên ứng dụng VneID	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Bộ Công an	Thực hiện thường xuyên	Thông tin Sổ BHXH trên VNeID
48	Rà soát, cập nhật, xác thực thông tin người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo 100% người tham gia được xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm cả người tham gia phát sinh mới trong năm 2024.	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	Bộ Công an	Thực hiện thường xuyên	Thông tin người tham gia BHXH, BHYT, BHTN được xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư
49	Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam		Thực hiện thường xuyên	Lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội được thanh toán nhanh nhất
50	Rà soát, làm sạch dữ liệu Giấy phép lái xe và đồng bộ dữ liệu trên ứng dụng VNeID.	Bộ Giao thông Vận tải	Bộ Công an	Thực hiện thường xuyên	Dữ liệu Giấy phép lái xe được làm sạch, đồng bộ trên ứng dụng

51	Triển khai giải pháp sử dụng Giấy phép lái xe trên VNeID tại Bình Dương	Bộ Công an	Bộ Giao thông Vận tải	Hoàn thành trong năm 2024	Tích hợp Giấy phép lái xe trên VNeID tại Bình Dương, người dân không phải mang theo bằng lái xe vật lý
52	Hướng dẫn vị trí việc làm, chế độ chính sách đối với nhân sự thực hiện quản trị, vận hành, phát triển hệ thống thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Nội vụ	Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan	Tháng 3/2024	Hướng dẫn vị trí việc làm, chế độ chính sách
53	Nghiên cứu và công bố các tiêu chuẩn liên quan đến Trung tâm dữ liệu quốc gia	Bộ Khoa học và Công nghệ		Quý II/2024	Các tiêu chuẩn liên quan đến Trung tâm dữ liệu quốc gia được công bố
54	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Công an	Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024	Các cơ sở dữ liệu được kết nối
55	Đẩy nhanh tiến độ kết nối, chia sẻ giữa Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Bộ Xây dựng	Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 5/2024	Các cơ sở dữ liệu được kết nối
56	Thẩm định dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia theo đề xuất của Bộ Công an.	Bộ Xây dựng		Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất	Dự án được thẩm định
57	Chỉ đạo Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), các tập đoàn, doanh nghiệp viễn thông triển khai khắc phục tình trạng còn vùng lùm sóng và thiếu điện. Chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty nghiên cứu, ứng dụng khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp	Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, các bộ, cơ quan và địa phương theo thẩm quyền	Tháng 6/2024	Phục vụ phát triển kinh tế tại các tập đoàn, tổng công ty thuộc nhà nước, góp phần đóng góp 20% GDP cho nền kinh tế

58	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng nghiên cứu ứng dụng giải pháp chấm điểm khả tín trong hoạt động cho vay, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen, bảo đảm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Bộ Công an	Tháng 3/2024	Người dân được tiếp cận nhanh với nguồn vốn chính thống
59	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu (phí, lệ phí, viện phí, học phí...), việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước	Bộ Tài chính	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan	Quý I/2024	Hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước
60	Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ hướng dẫn mô hình, chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, thực hiện thanh toán trực tuyến viện phí, học phí trên Cổng dịch vụ công Quốc gia	Bộ Y tế Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ	Quý I/2024	Hướng dẫn mô hình, chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, thực hiện thanh toán trực tuyến viện phí, học phí trên Cổng dịch vụ công Quốc gia
61	Khẩn trương xây dựng Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Công an	Hoàn thành trong năm 2025	02 cơ sở dữ liệu được kết nối
62	Đánh giá tác động môi trường trong quá trình xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023.	Bộ Tài nguyên và Môi trường		Trong quá trình thực hiện Đề án 175	Đánh giá tác động môi trường

63	Đôn đốc UBND các địa phương báo cáo tình hình bố trí đủ kinh phí từ ngân sách địa phương, bảo đảm dành tối thiểu 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên. Phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất cân đối ngân sách Trung ương để bố trí hỗ trợ các địa phương khó khăn một phần kinh phí để thực hiện công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tài chính, UBND các địa phương	Tháng 3/2024	Kịp thời bố trí kinh phí triển khai công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính
64	Chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam nghiên cứu bố trí bảo đảm các điều kiện về nguồn điện cho các Trung tâm dữ liệu (02 lộ điện)	Bộ Công Thương		Hoàn thành trong Quý IV năm 2024 và theo lộ trình triển khai các Trung tâm dữ liệu theo Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ	Nguồn điện cho các Trung tâm dữ liệu được đảm bảo
65	Tích hợp nội dung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng vào Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao	Bộ Giáo dục và Đào tạo		Quý II/2024	Đề án đào tạo nguồn nhân lực
66	Triển khai Học bạ số	Bộ Giáo dục và Đào tạo		Thí điểm trong tháng 6/2024, triển khai toàn quốc từ năm học 2024 - 2025	Học bạ số
67	Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, xác thực và bảo mật thông tin dùng mật mã, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ.	Ban Cơ yếu Chính phủ		Thực hiện thường xuyên	Các giải pháp đảm bảo an toàn, xác thực và bảo mật thông tin

68	Đẩy mạnh việc triển khai kết nối, tích hợp cơ sở dữ liệu về du lịch với dữ liệu quốc gia về dân cư, nhất là việc triển khai ứng dụng trên VNeID để việc thống kê và quản lý khách du lịch thuận lợi, đồng bộ, chính xác.	Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch	Bộ Công an	Thực hiện thường xuyên	thống kê và quản lý khách du lịch
69	Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trong việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia qua Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng	Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan thông tấn báo chí trung ương, địa phương	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên	Người dân nắm bắt kịp thời thông tin
C	Nhiệm vụ của các địa phương				
1	Bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	UBND 63 địa phương	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 2/2024	Kinh phí được bố trí triển khai
2	Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến	09 địa phương: An Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, Cần Thơ, Đắk Nông, Kiên Giang, Phú Yên, Sóc Trăng, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh		Tháng 3/2024	Nghị quyết miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến
3	Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên thúc đẩy việc cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản. Chỉ đạo chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản	UBND 63 địa phương		Thực hiện thường xuyên	Công dân được nhận các chế độ, chính sách an sinh xã hội nhanh chóng, đảm bảo, hạn chế tình trạng trục lợi an sinh xã hội

4	Tập trung triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng những tiện ích được phát triển từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo Kế hoạch đã ký kết, ban hành	UBND 63 địa phương		Theo lộ trình đề ra tại Kế hoạch của từng đơn vị	Các mô hình, giải pháp được đưa vào hoạt động
5	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phối hợp với lực lượng Công an, Bưu điện tỉnh/Thành phố triển khai hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công	UBND 63 địa phương	Bộ Công an, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Thực hiện thường xuyên	Người dân được hướng dẫn, triển khai dịch vụ công
6	Chỉ đạo tiếp tục đảm bảo hạ tầng và đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu, đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm	UBND 63 địa phương	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Thực hiện thường xuyên	Dữ liệu được số hóa
7	Giới thiệu địa điểm phục vụ lựa chọn vị trí xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; bàn giao mặt bằng dự án để Bộ Công an báo cáo Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào đất an ninh. Chuẩn bị bố trí bảo đảm các điều kiện hạ tầng cần thiết phục vụ xây dựng, triển khai, vận hành các Trung tâm dữ liệu quốc gia (điện, nước, giao thông, camera giám sát an ninh).	UBND TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hòa Bình, Cần Thơ, Lâm Đồng		Thực hiện theo lộ trình thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP.	Địa điểm vị trí xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia
8	Triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức địa phương về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến	UBND 63 địa phương	Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông	Hoàn thành trước ngày 01/7/2024	

9	Triển khai Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 10 Điều 23 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP để lưu giữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh	UBND 63 địa phương	Văn phòng Chính phủ	Hoàn thành trước tháng 6/2024	
10	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ. Trong đó: + Phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho 100% hệ thống thông tin của tỉnh trước ngày 30/6/2024. + 100% hệ thống thông tin được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt trước ngày 30/11/2024.	UBND 63 địa phương		Hoàn thành trước tháng 30/11/2024	
11	Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khẩn trương hoàn thành, đưa vào vận hành trong năm 2025	UBND 63 địa phương	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Năm 2025	Cơ sở dữ liệu đất đai
12	Tổ chức triển khai thí điểm Mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn	UBND TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Quảng Ninh	Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan	Quý II/2024.	Mô hình thí điểm về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công